

The Saigon International
University



Khóa luận
tốt nghiệp

Thành phố Hồ Chí Minh - 2023

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Ngành

.....Thương Mại Quốc Tế.....

Đề tài

NHỮNG GIẢI PHÁP VỀ CHUỖI
CUNG ỨNG ÁP DỤNG VÀO NĂNG
LƯỢNG TÁI TẠO.

Giảng viên hướng dẫn
Tiến Sĩ Nguyễn Trọng Hưng

Sinh viên
Huỳnh thị An Bình
Khóa: K12
MSSV: 84011901825



**The Saigon
International
University**

Lewis Campus

Email: admission@siu.edu.vn
Website: www.siu.edu.vn

LỜI CAM ĐOAN

Em xin cam đoan đề tài tốt nghiệp “NHỮNG GIẢI PHÁP VỀ CHUỖI CUNG ỨNG ÁP DỤNG VÀO NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO” là quá trình nghiên cứu của riêng bản thân mình dưới sự hướng dẫn của Tiến Sĩ Nguyễn Trọng Hưng. Đề tài được tiến hành một cách minh bạch, công khai. Những nhận định được trình bày trong đề án cũng là kết quả từ việc tự nghiên cứu trực tiếp, độc lập dựa vào các cơ sở tìm kiếm, hiểu biết tài liệu khoa học đã được công bố. Khóa luận này sẽ giúp đảm bảo được tính khách quan, trung thực và khoa học.

Em xin cam kết toàn bộ nội dung của đề tài là kết quả nghiên cứu của riêng em.

Các kết quả, số liệu trong đề tài là trung thực và hoàn toàn khách quan. Em

hoàn toàn chịu trách nhiệm về lời cam đoan của mình.

LỜI CẢM ƠN

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến với các thầy cô của trường Đại học Quốc Tế Sài Gòn nói chung, các thầy cô trong khoa Quản trị kinh doanh nói riêng. Để hoàn thành khóa luận tốt nghiệp này, em xin tỏ lòng biết ơn đến Tiến Sĩ Nguyễn Trọng Hưng, người đã tận tình hướng dẫn em trong suốt quá trình hoàn thành khóa luận tốt nghiệp để em có thể đạt kết quả tốt nhất.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn đến các thầy cô trong đơn vị thực tập đã tạo điều kiện cho em trang bị những kiến thức chuyên môn, có cơ hội được học hỏi, hiểu rõ hơn hoàn cảnh trong suốt 4 năm học tập. Từ đó, tạo cho em điều kiện thuận lợi và làm bước phát triển cho đề án tốt nghiệp trở nên chỉnh chu hơn.

Dù đã có cố gắng và nỗ lực trong quá trình thực hiện, mặc dù một số kiến thức vẫn còn hạn hẹp và trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm thực tế của em vẫn chưa có hiểu biết nhiều nên sẽ không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Vì vậy, em kính mong nhận được sự góp ý và nhận xét của quý thầy, cô để từ đó em có thể hoàn thiện đề án tốt nghiệp của mình.

Em xin chân thành cảm ơn.

SINH VIÊN

Huỳnh Thị An Bình

LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Trong những năm trở lại đây, vấn đề về việc các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, gió, thủy điện và địa nhiệt đã nhận được nhiều sự quan tâm do tiềm năng giảm thiểu biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Khi thế giới vật lộn với những thách thức của sự nóng lên toàn cầu và nhu cầu phát triển bền vững, việc tìm kiếm các giải pháp hiệu quả để hỗ trợ chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo là rất quan trọng.

Ngành năng lượng tái tạo đã có sự tăng trưởng đáng kể trong những năm gần đây. Các chính phủ, tổ chức và cá nhân đang ngày càng chuyển sang sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo để giảm lượng khí thải carbon và tạo điều kiện chuyển đổi sang một tương lai năng lượng bền vững hơn. Do đó, nhu cầu về các giải pháp chuỗi cung ứng hiệu quả hỗ trợ sản xuất, phân phối và bảo trì các công nghệ năng lượng tái tạo ngày càng tăng. Chuỗi cung ứng công nghệ năng lượng tái tạo có thể phức tạp và bao gồm nhiều giai đoạn như khai thác nguyên liệu thô, sản xuất linh kiện, lắp ráp, vận chuyển và lắp đặt. Mỗi giai đoạn đi kèm với một loạt các thách thức riêng, bao gồm: Mua sắm vật liệu bền vững, tối ưu hóa hậu cần, kiểm soát chất lượng, quản lý chất thải và đảm bảo tái chế. Việc tìm ra giải pháp cho những thách thức này sẽ giúp hợp lý hóa chuỗi cung ứng và làm cho năng lượng tái tạo trở nên dễ tiếp cận và giá cả phải chăng hơn.

Cải thiện chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo giúp giảm chi phí và tăng hiệu quả. Bằng cách tối ưu hóa các quy trình, giảm lãng phí và cải thiện sự phối hợp giữa các bên liên quan, bạn có thể giảm tổng chi phí liên quan đến các dự án năng lượng tái tạo. Điều này có thể làm cho năng lượng tái tạo tiết kiệm hơn và cạnh tranh hơn với các nguồn năng lượng dựa trên nhiên liệu hóa thạch truyền thống.

Lĩnh vực năng lượng tái tạo có rất nhiều đổi mới như tấm pin mặt trời tiên tiến, tua-bin gió, hệ thống lưu trữ năng lượng và công nghệ lưới điện thông minh. Những tiến bộ này có tiềm năng cách mạng hóa chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo. Xem cách các công nghệ mới có thể được tích hợp vào chuỗi cung ứng của bạn để có thể cung cấp thông tin chi tiết nhằm cải thiện hiệu quả, độ tin cậy và khả năng mở rộng.

Bằng cách tập trung vào các giải pháp chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo, các nhà nghiên cứu, nhà hoạch định chính sách và chuyên gia trong ngành có thể đóng góp vào sự phát triển của cơ sở hạ tầng năng lượng. Bền vững và linh hoạt hơn. Khóa học này khám phá các khía cạnh khác nhau của hậu cần, mua sắm, sản xuất, phân phối và quản lý chất thải, cung cấp sự hiểu biết toàn diện về những thách thức và cơ hội của chuỗi cung ứng. Ứng dụng năng lượng tái tạo.

Chuỗi cung ứng công nghệ năng lượng tái tạo liên quan đến một mạng lưới phức tạp gồm các nhà cung cấp, nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà lắp đặt và nhà cung cấp dịch vụ. Phối hợp và quản lý một mạng lưới các bên liên quan phức tạp có thể khó khăn. Bằng cách nghiên cứu các giải pháp cụ thể cho chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo của mình, bạn có thể tìm ra cách tối ưu hóa các quy trình, giảm tắc nghẽn và cải thiện sự hợp tác giữa các bên liên quan khác nhau.

Các công nghệ năng lượng tái tạo dựa trên các vật liệu và thành phần khác nhau như tấm pin mặt trời, tua-bin gió, pin và điện tử công suất. Đảm bảo nguồn cung cấp bền vững các vật liệu này là rất quan trọng đối với khả năng tồn tại lâu dài của năng lượng tái tạo. Xem xét các giải pháp chuỗi cung ứng có thể giải quyết các vấn đề liên quan đến tìm nguồn cung ứng vật liệu, chẳng hạn như thực hành khai thác có trách nhiệm, tái chế và tái sử dụng các bộ phận cũng như phát triển vật liệu thay thế.

Nhiều quốc gia và tổ chức đã đặt ra các mục tiêu đầy tham vọng cho quá trình chuyển đổi sang các nguồn năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, để đạt được những mục tiêu này không chỉ đòi hỏi phải tăng cường sản xuất năng lượng tái tạo mà còn phải xây dựng chuỗi cung ứng mạnh mẽ để hỗ trợ sự phát triển của ngành. Việc chúng tôi tập trung vào các giải pháp chuỗi cung ứng sẽ giúp chúng tôi đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang năng lượng tái tạo và đáp ứng các mục tiêu này một cách hiệu quả.

Lĩnh vực năng lượng tái tạo có tiềm năng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và kích thích đổi mới. Hoạt động chuỗi cung ứng tốt hơn có thể làm cho các dự án năng lượng tái tạo khả thi hơn về mặt kinh tế và thu hút nhiều đầu tư hơn. Ngoài ra, việc tối ưu hóa chuỗi cung ứng có thể giảm chi phí và làm cho năng lượng tái tạo có giá phải chăng hơn và dễ tiếp cận hơn với nhiều người tiêu dùng hơn.

Sự gián đoạn chuỗi cung ứng có thể có tác động đáng kể đến các dự án năng lượng tái tạo. Ví dụ, việc giao trễ các bộ phận và thiết bị có thể cản trở tiến độ dự án và tăng chi phí. Việc xác định các giải pháp giảm thiểu rủi ro chuỗi cung ứng có thể cải thiện khả năng phục hồi của ngành năng lượng tái tạo bằng cách đa dạng hóa nhà cung cấp, thực hiện kế hoạch dự phòng và phát triển chiến lược hậu cần gia tăng.

Các chính phủ đóng một vai trò quan trọng trong việc định hình bối cảnh năng lượng tái tạo thông qua các chính sách, khuyến khích và quy định. Bằng cách tập trung vào các giải pháp chuỗi cung ứng, các nhà hoạch định chính sách có thể thiết kế các khuôn khổ nhằm thúc đẩy các hoạt động bền vững, hỗ trợ sản xuất tại địa phương và đảm bảo tính sẵn có của linh kiện. quan trọng. Điều này sẽ giúp tạo ra một môi trường kinh doanh thuận lợi cho các công ty năng lượng tái tạo và thúc đẩy sự đổi mới trong chuỗi cung ứng.

Tóm lại, chủ đề “NHỮNG GIẢI PHÁP VỀ CHUỖI CUNG ỨNG ÁP DỤNG VÀO NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO” được chọn để giải quyết những phức tạp, thách thức và cơ hội liên quan đến chuỗi cung ứng công nghệ năng lượng tái tạo. Bằng cách tìm hiểu và triển khai các giải pháp trong lĩnh vực này, em sẽ hiểu biết thêm về sự phát triển của ngành năng lượng tái tạo, giảm tác động đến môi trường và đóng góp vào một tương lai năng lượng bền vững và linh hoạt tích cực.

NHẬN XÉT CỦA GIÁNG VIÊN HƯỚNG DẪN

Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 8 tháng 7 năm 2023

Giảng Viên Hướng Dẫn

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHUỖI CUNG ỨNG, QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG VÀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA QUẢN LÝ HIỆU QUẢ CHUỖI CUNG ỨNG	14
I/ Sơ lược về chuỗi cung ứng và quản lý chuỗi cung ứng:	14
1.1. Chuỗi cung ứng là gì:	14
1.1.2. Chuỗi cung ứng gồm những thành phần nào:	15
1.1.3. Mô hình chuỗi cung ứng:	17
1.1.4. Các hoạt động của chuỗi cung ứng:	19
1.1.5. Vai trò của Supply Chain trong doanh nghiệp:	24
1.1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng:	25
1.2. Quản Lý chuỗi cung ứng là gì:	27
1.2.1. Tầm quan trọng của việc quản lý chuỗi cung ứng:	28
1.2.2. Mục tiêu của quản trị chuỗi cung ứng:	30
CHƯƠNG II: TỔNG QUÁT VỀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	32
II/ Khái niệm năng lượng tái tạo:	32
2.1. Năng lượng tái tạo là gì:	32
2.2. Phân loại năng lượng tái tạo:	32
2.2.1. Năng lượng mặt trời	33
2.2.2. Năng lượng gió	34
2.2.3. Năng lượng thủy điện	34
2.2.4. Năng lượng địa nhiệt	35
2.2.5. Năng lượng sinh học	36
2.2.6. Năng lượng chất thải rắn	37
2.2.7. Năng lượng thủy triều	37
2.2.8. Nhiên liệu đốt cháy hydro và pin nhiên liệu hydro	38
2.3. Lợi ích của năng lượng tái tạo:	38
2.4. Ưu điểm và nhược điểm của năng lượng tái tạo:	39
2.4.1. Ưu điểm	39
2.4.2. Nhược điểm	40

2.5. Tầm quan trọng của năng lượng tái tạo:.....	41
2.6. Thực trạng sử dụng năng lượng tái tạo hiện nay:	43
CHƯƠNG III: NHỮNG RỦI RO, THÁCH THỨC CHO SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	45
III/ Rủi ro và thách thức trong chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo:	45
3.1. Báo cáo của công ty Willis Towers Watson:	45
3.2. Khảo sát về việc vượt qua thách thức trong chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo:	46
3.3. Rủi ro trong chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo:	46
3.4. Rào cản đối với phát triển năng lượng tái tạo:.....	47
3.5. Thách thức trong chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo:	52
CHƯƠNG IV: NHỮNG GIẢI PHÁP CHO CHUỖI CUNG ỨNG NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	55
IV/ Các giải pháp và cách khắc phục cho chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo:.....	55
4.1. Các giải pháp:	55
4.2. Cách khắc phục:	56
4.3. Kết luận:	59

NGUỒN TÀI LIỆU THAM KHẢO:

<https://simbagroup.vn/cung-ung-la-gi> SIMBA LOGISTICS.

<https://bizfly.vn/techblog/quan-ly-chuoi-cung-ung.html> Thủy Nguyễn,
03/12/2021.

<https://xenangthienson.com/nang-luong-tai- tao-la-gi/> 01/11/2022 BY
LINHNGA.

<https://luanvan99.com/chuoi-cung-ung-la-gi-bid178.html> / luanvan99.com.

<https://www.vico.com.hk/vi/resource/news/renewable-energy-supply-chain>
/KIẾN THỨC LOGISTICS VICO / 1 năm trước.

<https://techway.vn/tam-quan-trong-cua-nang-luong-tai- tao-trong-viec-thuc-day-tuong-lai-xanh/> Techway/ Tin tức / Tầm quan trọng của năng lượng tái tạo trong việc thúc đẩy tương lai xanh.

<https://www.se.com/vn/vi/work/solutions/local/nang-luong-tai- tao-la-gi.jsp#:~:text=N%C4%83ng%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20t%C3%A1i%20t%E1%BA%A1o%20hay,%2C%20th%E1%BB%A7y%20tri%E1%BB%81u%2C...> Schneider / E l e c t r i c.

<https://vlr.vn/nhung-thach-thuc-va-rui-ro-cho-nganh-nang-luong-tai- tao-13409.html> Thủy Vân|01/06/2023 13:32/ Theo SupplyChain.

<https://hcglobal.vn/vi/chinh-sach-va-giai-phap-thuc-day-phat-trien-nang-luong-tai- tao-o-viet-nam/> Tweet this article / Theo Tinhte.vn.

PHỤ LỤC:

Hình 1.1. Chuỗi cung ứng là gì.

Hình 1.2.1. Sơ đồ của chuỗi cung ứng.

Hình 1.3.1. Vai trò của Supply Chain.

Hình 2.1.1. Quản lý chuỗi cung ứng.

Hình 2.1. Năng lượng tái tạo là gì.

Hình 2.2. Phân loại năng lượng tái tạo.

Hình 2.2.1. Năng lượng mặt trời.

Hình 2.2.2. Năng lượng gió.

Hình 2.2.3. Năng lượng thủy điện.

Hình 2.2.4. Năng lượng địa nhiệt.

Hình 2.2.5. Năng lượng sinh học.

Hình 2.2.6. Năng lượng chất thải rắn.

Hình 2.2.7. Năng lượng thủy triều.

Hình 3.1. rủi ro trong chuỗi cung ứng.

Hình 3.4. Bảng chi phí cho sản xuất điện từ năng lượng tái tạo.

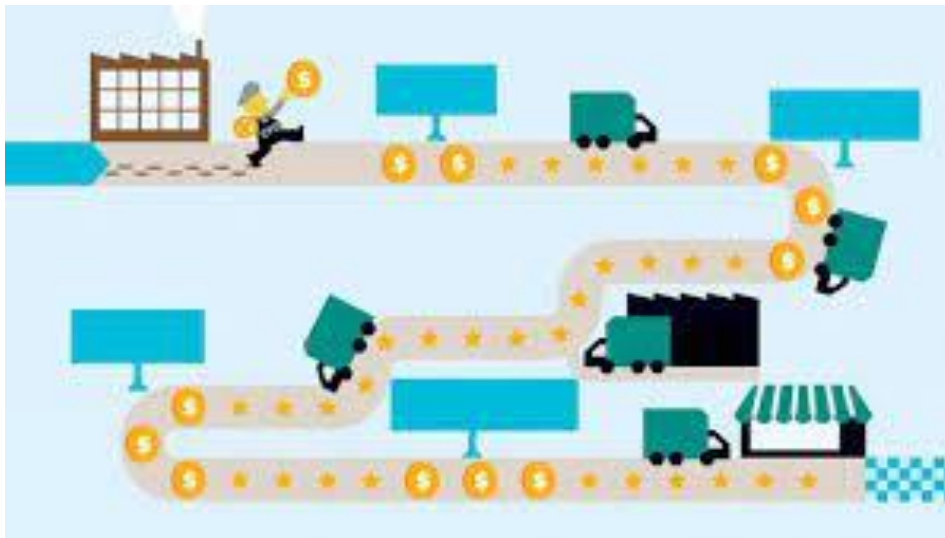
Bảng 1:

Bảng chi phí cho sản xuất điện từ năng lượng tái tạo.

CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHUỖI CUNG ỨNG, QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG VÀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA QUẢN LÝ HIỆU QUẢ CHUỖI CUNG ỨNG

I/ Sơ lược về chuỗi cung ứng và quản lý chuỗi cung ứng:

1.1. Chuỗi cung ứng là gì:



Hình 1.1. Chuỗi cung ứng là gì.

Chuỗi cung ứng hay còn được gọi là Supply Chain trong tiếng anh và là một loạt các hoạt động liên quan đến sản xuất, vận chuyển, lưu kho và phân phối hàng hóa từ nguồn cung ứng đến tay người tiêu dùng. Nó bao gồm nhà cung cấp, nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà bán lẻ và khách hàng.

Supply chain của một công ty được tạo thành từ các bộ phận trong công ty (bộ phận tiếp thị, bộ phận bán hàng, bộ phận hậu cần, dịch vụ khách hàng, v.v.). Các

bộ phận này sẽ có sự liên kết chặt chẽ với nhau, song hành cùng nhau nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

1.1.2. Chuỗi cung ứng gồm những thành phần nào:

Một chuỗi cung ứng không thể không thiếu được 5 thành phần cơ bản này.

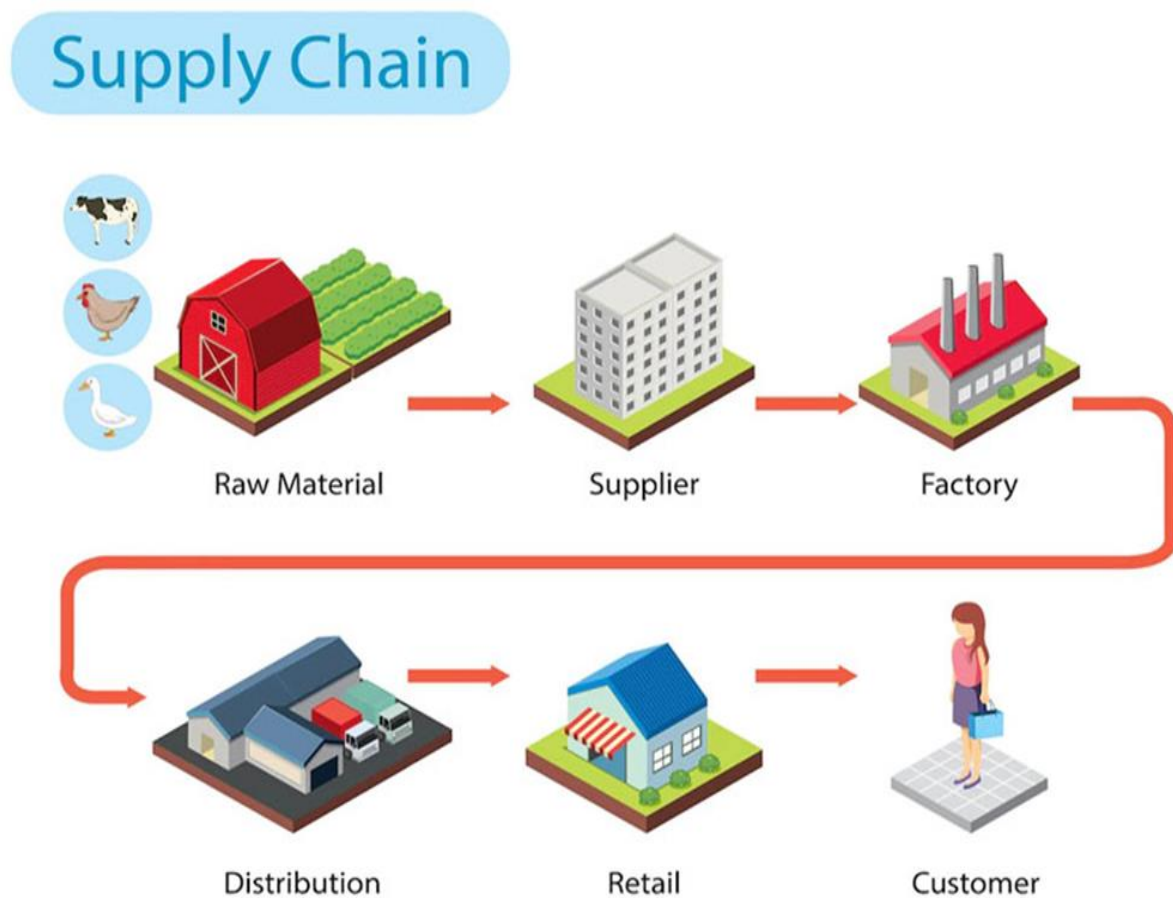
Nhà cung cấp nguyên liệu: Nhà cung cấp nguyên liệu thô được coi là một phần quan trọng của chuỗi cung ứng vì chỉ có nguyên liệu thô mới có thể sản xuất được.

Nhà sản xuất: Nếu chỉ có nguyên liệu thô, chúng ta không thể bán cho khách hàng, vậy một nhà chế tạo sẽ giúp ta hoàn thiện những nguyên liệu thô đó thành một sản phẩm hoàn chỉnh. Nhà cung cấp nguyên liệu thô và nhà sản xuất có mối liên kết chặt chẽ với nhau, một trong hai nhà gặp sự cố, trục trặc sẽ ảnh hưởng đến một chuỗi cung ứng.

Nhà phân phối: Sau khi có được sản phẩm nhà phân phối thường sẽ giao hàng hóa với *số lượng nhiều* và ít khi bán lẻ cho khách hàng. Vì vậy thường *các nhà phân phối* sẽ liên kết với *đại lý bán lẻ (tạp hóa, siêu thị, cửa hàng tiện lợi,...)* của họ đến phân phối hàng hóa đến tay người dùng.

Đại lý bán lẻ: Các đại lý sẽ chịu trách nhiệm bán lẻ những hàng hóa này cho người dùng, họ thường sẽ nhập một lượng lớn hàng hóa trong kho rồi bán lại cho từng khách hàng. Ví dụ: cửa hàng tạp hóa, siêu thị, cửa hàng tiện lợi,...

Khách hàng: Sẽ là người cuối cùng tiêu thụ hàng hóa. Khách hàng cũng có thể mua hàng tại nhà phân phối nếu họ mua với số lượng nhiều đáng kể, nhưng tỉ lệ này khá thấp. Hầu hết họ chỉ mua hàng tại các đại lý bán lẻ, và nhà phân phối họ cũng ít khi bán hàng cho khách hàng mua lẻ.



Hình 1.2.1. Sơ đồ của chuỗi cung ứng.

1.1.3. Mô hình chuỗi cung ứng:

Mô hình chuỗi cung ứng đơn giản:

Mô hình chuỗi cung ứng đơn giản nhất bao gồm bốn liên kết cơ bản được kết nối với nhau cần có trong chuỗi cung ứng.

Nhà cung cấp, Nhà sản xuất, Nhà bán lẻ và Người tiêu dùng. Trong một chuỗi cung ứng điển hình, nguyên vật liệu được mua từ một hoặc nhiều nhà cung cấp khác nhau, các bộ phận được sản xuất tại một hoặc nhiều nhà máy, được vận chuyển đến kho và người môi giới, và cuối cùng được vận chuyển đến người tiêu dùng. Tuy nhiên, mô hình này còn phụ thuộc vào tính chất của từng chuỗi và tính chất của từng mắt xích trong chuỗi. Các chuỗi doanh nghiệp tồn tại đủ mạnh để tạo lập và quản lý chuỗi cung ứng gần như khép kín, từ nguyên liệu đầu vào đến sản xuất, phân phối và khách hàng cuối cùng.

Mô hình chuỗi cung ứng phức tạp:

Ở góc độ liên kết trung tâm, chuỗi cung ứng phức hợp là một doanh nghiệp sản xuất với nhiều nhà cung cấp: Nhà cung cấp 1, Nhà cung cấp 2, Nhà cung cấp 3,... Các nhà cung cấp chính của các nhà cung cấp là các nguyên liệu thô như nguyên liệu tự nhiên và nhân tạo. Sau khi khai thác và sơ chế, nguyên vật liệu dần được đưa vào doanh nghiệp thông qua các nhà cung cấp. Công ty sản xuất sau đó chuyển sang các nhà sản xuất thứ cấp, nhà sản xuất cấp ba, v.v. để sản xuất ra sản

phẩm cuối cùng. Thành phẩm được đưa vào hệ thống phân phối. Hệ thống phân phối bao gồm nhà phân phối cấp 1, nhà phân phối cấp 2, nhà phân phối cấp 3 như trung tâm phân phối sỉ, đại lý. Sản phẩm sau đó đi qua bán lẻ và cuối cùng đến tay người tiêu dùng.

Chuỗi cung ứng linh hoạt:

Một chuỗi cung ứng linh hoạt có thể nắm bắt và đáp ứng nhu cầu thay đổi một cách nhanh chóng, dễ dàng, có thể dự đoán trước và với chất lượng cao.

Sự linh hoạt của chuỗi cung ứng là quan trọng, nhưng cũng rất khó để thống nhất xem nó thực sự là gì và làm thế nào để đo lường một chuỗi cung ứng linh hoạt. Có ba khía cạnh của vấn đề này cần được chú ý.

Có nhiều cách giải thích về sự nhanh nhẹn, cách giải thích khó hiểu và mâu thuẫn, và không có cách nào đáng tin cậy và nhanh chóng để đo lường và đánh giá chuỗi cung ứng.

Có bốn yếu tố tạo nên chuỗi cung ứng tốc độ cao:

Tốc độ, dễ sử dụng, khả năng dự đoán và chất lượng.

Chuỗi cung ứng tinh gọn

Dòng giá trị bao gồm các hoạt động tạo giá trị gia tăng và không tạo giá trị gia tăng cần thiết để thiết kế, đặt hàng và phân phối sản phẩm hoặc dịch vụ, từ ý tưởng đến khởi chạy, từ đặt hàng đến giao hàng, đến phân phối nguyên liệu thô cho khách hàng. .

Các bộ phận khác nhau của chuỗi cung ứng có thể tạo nên chuỗi cung ứng tinh gọn bao gồm:

Nhà cung cấp tinh gọn, mua hàng tinh gọn, sản xuất tinh gọn, kho hàng tinh gọn, hậu cần tinh gọn, khách hàng tinh gọn.

Các nguyên tắc thiết kế chuỗi cung ứng tinh gọn bao gồm:

Bộ cục tinh gọn, kế hoạch sản xuất tinh gọn và chuỗi cung ứng tinh gọn.

1.1.4. Các hoạt động của chuỗi cung ứng:

Theo mô hình SCOR (Supply Chain Operations Research - Nghiên cứu hoạt động chuỗi cung ứng) do Hội đồng chuỗi cung ứng phát triển, đây là một công cụ quản lý để giải quyết và cải thiện các quyết định quản lý chuỗi cung ứng trong công ty cũng như giao tiếp với nhà cung cấp và khách hàng.

Theo mô hình này, có 4 hoạt động chính trong chuỗi cung ứng:

Lập kế hoạch:

Quá trình lập kế hoạch bao gồm dự báo nhu cầu, chi phí sản phẩm và quản lý hàng tồn kho. Trong đó,

Dự báo nhu cầu

Dự báo là nhiệm vụ dự đoán nhu cầu của khách hàng dựa trên loại giao hàng, số lượng, thời gian,... Giai đoạn dự báo nhu cầu đang trở thành yếu tố cơ bản nhất trong kế hoạch sản xuất của các công ty để đáp ứng nhu cầu thị trường. Có bốn biến số chính khi dự báo nhu cầu: cung, cầu, đặc điểm sản phẩm và môi trường cạnh tranh.

Xác định giá thành sản phẩm

Các doanh nghiệp có thể sử dụng các công cụ định giá để tác động đến nhu cầu và tối đa hóa doanh thu và lợi nhuận trước thuế. Các doanh nghiệp thường đưa ra các quyết định liên quan đến giá để kích cầu trong cả mùa cao điểm và mùa thấp điểm. Mục tiêu là để cân bằng chi phí trong thời kỳ nhu cầu thấp.

Kiểm soát hàng tồn kho

Một tập hợp các kỹ thuật để quản lý hiệu quả nhất mức tồn kho trong các bộ phận khác nhau của chuỗi cung ứng với mục tiêu giảm thiểu chi phí lưu kho trong khi vẫn duy trì mức dịch vụ theo tiêu chuẩn. nhu cầu của khách hàng. Quản lý hàng